TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/DS-ST
Ngày: 30-5-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thông;

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Lê Long Tỵ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương*** *tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Quang Thịnh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Danh Thanh D, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương (ông D có mặt, bà H có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Ông Đỗ Hoàng V, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1984, cùng địa chỉ: Ấp Tân E, xã I, huyện C, tỉnh Bình Dương (ông V, bà K vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 05/01/2018, bản tự khai ngày 30/01/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn ông D trình bày: Vào ngày 15/7/2017, vợ chồng ông V và bà K có vay tiền (ứng tiền mủ) của vợ chồng ông D, bà H là 35.000.000 đồng. Ông V, bà K hẹn sẽ bán mủ cho ông D, bà H để cấn trừ tiền mượn. Việc vay mượn tiền thì hai bên có làm giấy mượn tiền và ông V, bà K có ký tên xác nhận. Nhưng cho đến nay ông V, bà K không chịu bán mủ cho ông D, bà H và cũng không chịu trả tiền cho ông D, bà H. Vì vậy, nay ông D, bà H yêu cầu Tòa án

giải quyết buộc ông V, bà K phải có nghĩa vụ tranh toán cho ông D, bà H số tiền 35.000.000 đồng.

- Bị đơn ông Đỗ Hoàng V và bà Nguyễn Thị Thúy K đã được được Tòa án triệu tập hợp lệ trong suốt quá trình tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng tham gia phiên tòa có ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong suốt quá trình tố tụng là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Khoản 3, Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hiện bị đơn đang cư trú tại xã I, huyện C, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Khoản 1, Điều 35; Khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn ông Đỗ Hoàng V và bà Nguyễn Thị Thúy K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa và cung cấp chứng cứ cho Tòa án nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Bị đơn đã từ bỏ quyền chứng minh và nghĩa vụ của người bị kiện nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo Điểm b, Khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Nguyên đơn ông D, bà H yêu cầu bị đơn ông V, bà K thanh toán số tiền 35.000.000 đồng, chứng cứ mà nguyên đơn khởi kiện là giấy ứng tiền mủ ngày 15/7/2015. Theo nội dung trong giấy ứng tiền mủ thì ông V, bà K có mượn của ông D, bà H số tiền là 35.000.000 đồng. Ông D, bà H đã nhiều lần yêu cầu ông V, bà K bán mủ cho ông D, bà H để cấn trừ nợ nhưng cho đến nay thì ông V, bà K không bán mủ và cũng chịu trả tiền cho ông D, bà H. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Danh Thanh D và bà Nguyễn Thị H đối với bị đơn ông Đỗ Hoàng V và bà Nguyễn Thị Thúy K theo quy định tại Điều 471, 474, 478 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Quan điểm về nội dung vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 471, 474, 478 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Danh Thanh D và bà Nguyễn Thị H đối với bị đơn ông Đỗ Hoàng V và bà Nguyễn Thị Thúy K về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc ông Đỗ Hoàng V và bà Nguyễn Thị Thúy K có trách nhiệm liên đới thanh toán cho ông Danh Thanh D và bà Nguyễn Thị H số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc ông Đỗ Hoàng V và bà Nguyễn Thị Thúy K phải nộp số tiền 1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

- Hoàn trả cho ông Danh Thanh D và bà Nguyễn Thị H số tiền 875.000 đồng (tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông D, bà H đã nộp theo biên lai thu số 0011318 vào ngày 05/01/2018 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CCTHADS huyện Dầu Tiếng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Quang Tuấn

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Vương Thị Vui **Nguyễn Thị Thông** **Trần Quang Tuấn**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CCTHADS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Quang Tuấn